

**Mục đích yêu cầu**

Giúp HS:

Tự học chương trình môn Ngữ văn của học sinh lớp 12 trong thời gian học trực tuyến phòng chống dịch nCoV (từ 17/01/2022 đến 30/01/2022)

**Nội dung ôn tập**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**

**I. Một số kiến thức để vận dụng trả lời câu hỏi đọc hiểu**

**1. Các phong cách ngôn ngữ:** gồm 6 phong cách ngôn ngữ (PCNN): PCNN sinh hoạt, PCNN nghệ thuật, PCNN chính luận, PCNN báo chí, PCNN khoa học, PCNN hành chính. Có thể tóm tắt như sau:

	<b>PCNN sinh hoạt</b>	<b>PCNN nghệ thuật</b>	<b>PCNN chính luận</b>	<b>PCNN báo chí</b>	<b>PCNN khoa học</b>	<b>PCNN hành chính</b>
<b>Thể loại văn bản tiêu biểu</b>	- Ngôn ngữ nói trong hội thoại hàng ngày. - Dạng viết: thư từ, nhật kí, tin nhắn.	- Thơ ca, hò vè... - Truyện, tiểu thuyết, kí, kịch.	- Cương lĩnh tuyên ngôn, tuyên bố... - Bình luận	- Bản tin - Phóng sự - Tiểu phẩm - Phỏng vấn	- Chuyên luận, luận án, luận văn... - Giáo trình, giáo khoa... - Sách báo khoa học, thường thức...	- Quyết định, biên bản, báo cáo, chỉ thị, nghị quyết. - Các loại văn bản, chứng chỉ, đơn từ, hợp đồng...
<b>Đặc trưng cơ bản</b>	- Tính cụ thể - Tính cảm xúc - Tính cá thể	- Tính hình tượng - Tính truyền cảm - Tính cá thể hóa	- Tính công khai về quan điểm chính trị - Tính chặt chẽ trong diễn đạt và suy luận - Tính truyền cảm, thuyết phục	- Tính thông tin thời sự - Tính ngắn gọn - Tính sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn	- Tính trừu tượng, khái quát - Tính lí trí, lôgic - Tính phi cá thể	- Tính khuôn mẫu - Tính minh xác - Tính công vụ

**2. Các thao tác lập luận:** giải thích, phân tích, chứng minh, bác bỏ, so sánh, bình luận. Chú ý nhận diện các thao tác lập luận qua đặc điểm:

- Giải thích: dùng lí lẽ và dẫn chứng để giúp người đọc/người nghe hiểu một vấn đề nào đó.

- Phân tích: chia nhỏ đối tượng thành các yếu tố, bộ phận để xem xét rồi khái quát, phát hiện bản chất của đối tượng.

- Chứng minh: đưa lí lẽ, dẫn chứng xác đáng để làm sáng tỏ vấn đề.

- So sánh: nhằm đối chiếu hai hay nhiều sự vật hoặc các mặt trong cùng một sự vật hiện tượng để chỉ ra những nét giống nhau hoặc khác nhau giữa chúng; từ đó, thấy được đặc điểm và giá trị của mỗi sự vật, hiện tượng được so sánh.

- Bác bỏ: dùng lí lẽ và dẫn chứng để gạt bỏ những quan điểm, ý kiến sai lệch hoặc thiếu chính xác; từ đó, nêu ý kiến của mình để thuyết phục người nghe/người đọc.

- Bình luận: đề xuất và thuyết phục người đọc, người nghe tán đồng với nhận xét, sự đánh giá, bàn bạc của mình về một hiện tượng, vấn đề.

**3. Các phương thức biểu đạt:** tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính-công vụ. Chú ý nhận diện các phương thức biểu đạt qua đặc điểm:

- Tự sự: kể lại, trình bày diễn biến sự việc.

- Miêu tả: tái hiện trạng thái, đặc điểm của sự vật, con người.

- Biểu cảm: bày tỏ cảm xúc, tình cảm

- Nghị luận: trình bày ý kiến đánh giá, bàn luận về một vấn đề nào đó.

- Thuyết minh: trình bày giới thiệu đặc điểm, tính chất... của đối tượng.

- Hành chính-công vụ: trình bày thông tư, nghị định, đơn từ, báo cáo, hợp đồng...theo biểu mẫu được quy định.

#### **4. Các biện pháp tu từ**

- Các biện pháp tu từ về từ: so sánh, ẩn dụ, nhân hóa, hoán dụ, nói giảm...

- Các biện pháp tu từ ngữ âm: điệp âm, điệp vần, điệp thanh...

- Các biện pháp tu từ cú pháp: lặp cú pháp, liệt kê, chêm xen...

#### **5. Một số chú ý**

- Các câu hỏi đọc hiểu đưa ra ở các mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao.

- Cần cần chú ý nhận diện và nêu hiệu quả biểu đạt của các yếu tố/phương tiện ngôn ngữ khác như thể thơ, cách ngắt nhịp, từ ngữ, hình ảnh... trong văn bản; chú ý đến nội dung chính, chủ đề hay đặt nhan đề cho một đoạn văn bản.

- Khi hỏi về các biện pháp tu từ hoặc các yếu tố hình thức, câu hỏi thường yêu cầu làm rõ hiệu quả/tác dụng của biện pháp tu từ hoặc yếu tố hình thức đó.

- Đề đọc hiểu năm 2017, năm 2018 còn tập trung vào các câu hỏi thông hiểu và vận dụng nhằm lí giải một vấn đề nào đó trong văn bản, nhằm tìm ra bài học, thông điệp có ý nghĩa đối với học sinh...

#### **II. Một số lưu ý khi trả lời câu hỏi đọc hiểu**

- Câu trả lời cần trình bày rõ, gọn, đủ ý, tránh lan man.

- Chú ý một số hình thức câu hỏi

+ Với yêu cầu xác định phương thức biểu đạt chính: chỉ xác định một phương thức biểu đạt.

+ Với yêu cầu nêu tác dụng/hiệu quả biểu đạt của biện pháp tu từ/ hay hiệu quả biểu đạt của một phương tiện ngôn ngữ: cần chú ý xác định biện pháp tu từ/hay phương tiện ngôn ngữ, sau đó mới nêu tác dụng/hiệu quả biểu đạt.

- Ở câu hỏi vận dụng thấp, có tính chất mở: chỉ cần trả lời ngắn gọn, không yêu cầu viết thành đoạn văn dài.

#### **B. Luyện tập**

##### **ĐỀ 1**

### **Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa.*

*Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.*

*Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.*

*Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.*

(Trích *Tinh hoa xử thế*, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập 2, NXB Giáo dục, 2015, tr.70 – 71)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Trong đoạn văn thứ nhất, người có tính khiêm tốn có biểu hiện như nào?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn thứ nhất?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Anh/chị hiểu như thế nào về câu nói sau: “*Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước nhỏ giữa đại dương bao la*”.

**Câu 4 (1,0 điểm).** Anh/chị có đồng tình với ý kiến: *Dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi?* Vì sao?

### **ĐỀ 2:**

#### **Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*“Tiếng Việt là một trong những ngôn ngữ hay trên thế giới. Tiếng Việt lại khá phong phú, đặc biệt giàu từ vựng mang ngữ nghĩa cụ thể... Ấy thế nhưng, giờ đây không ít người Việt lại sinh tiếng Anh thái quá. Hình như trong mỗi lời nói, mỗi câu văn của họ phải điểm thêm vài tiếng nước ngoài thì mới là sành điệu, mới có vẻ sang trọng, uyên bác về tri thức, lịch lãm trong giao tiếp?...*

*... Phải chăng những người sinh ngoại ngữ ấy tự ti, mặc cảm với tiếng Việt, hay thích khoe mẽ, hay còn có một lí do nào khác? Chỉ biết rằng nếu không kịp thời chấn chỉnh thì nền văn hóa của dân tộc ta sẽ bị lai căng, bết nháo một cách đáng lo ngại.*

*... Sự lạm dụng tiếng nước ngoài không chỉ làm cho tiếng Việt bị vẩn đục, càng ngày càng kém trong sáng, mà xét về mặt ý thức thì đó lại là một thái độ coi rẻ tiếng mẹ đẻ. Nhớ lời Bác dạy, chúng ta chỉ nên vay mượn tiếng nước ngoài trong những trường hợp thật cần thiết, bởi chính cách nói và cách viết của Bác đã là một tấm gương cho chúng ta noi theo”.*

(Lược dẫn theo Hoàng Bảo, Đại học Huế, Tạp chí Tri thức Trẻ, số 225, 20/10/2007)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Theo anh/chị hiện tượng “sinh ngoại ngữ” ảnh hưởng như thế nào đến sự trong sáng của tiếng Việt?

**Câu 3 (1,0 điểm)** Tại sao tác giả khẳng định: *Nếu không kịp thời chấn chỉnh hiện tượng sinh ngoại ngữ thì nền văn hóa của dân tộc ta sẽ bị lai căng, bết nháo một cách đáng lo ngại?*

**Câu 4 (1,0 điểm)** Thông điệp nào của đoạn trích có ý nghĩa nhất với anh/chị? Vì sao?

### ĐỀ 3.

#### Đọc đoạn trích sau:

Một cậu phụ hồ nghèo rót nuôi giấc mơ vào Nhạc viện! Nhiều người khuyên cậu nên theo một ước mơ khác, thực tế hơn. Nhưng cậu tin vào bản thân, và không có mục tiêu nào có thể làm cậu xao lãng. Tôi nghe tim mình nhói lên, vì một điều đã cũ, “người nghèo nhất không phải là người không có một xu dính túi, mà là người không có lấy một ước mơ”.

... Năm tháng qua đi, bạn sẽ nhận ra rằng ước mơ không bao giờ biến mất. Kể cả những ước mơ rõ đại nhất trong lứa tuổi học trò - lứa tuổi bất ổn định nhất. Nếu bạn không theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dần vặt bạn mỗi ngày.

Nếu vậy, sao ta không nghĩ đến điều này ngay từ bây giờ?

Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không, có thể nó sẽ là những màu sắc mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn. Dan Zadra viết rằng: “Đừng để ai đánh cắp ước mơ của bạn”. Vậy thì hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim ta đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức...

(Theo, Phạm Lữ Ân, *Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, NXB Hội Nhà văn, 2012)

#### Thực hiện các yêu cầu:

**Câu 1 (0,5 điểm).** Nêu nội dung chính của đoạn trích ?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Theo tác giả, thế nào là người nghèo nhất ?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Theo anh/chị, vì sao tác giả cho rằng: *Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy*?

**Câu 4 (1,0 điểm)** Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với anh chị? Vì sao?

### ĐỀ 4.

#### Đọc đoạn trích dưới đây:

Không cần phải là một thiên tài hay một người đặc biệt giàu có thì mới hạnh phúc. Thậm chí trong nhiều trường hợp điều này còn ngược lại.

Lý do là, hạnh phúc là cảm nhận chủ quan của bạn đối với những gì bạn làm, những gì bạn có và những gì xung quanh bạn. Hạnh phúc không phải là khái niệm vật lí với những công thức khô cứng. Nó là thứ thuộc về con người, và vì thế, nó có vẻ đẹp và sự bí ẩn mà chỉ chính bạn mới giải mã cho mình được. Nếu biết giải mã hạnh phúc sẽ đến từ những điều nhỏ nhất nhất.

Trong bước đường sắp tới, các bạn sẽ phải luôn bám đuổi trong một cuộc cạnh tranh gay gắt về danh lợi. Nhưng hãy đừng để nó cuốn các bạn đi vĩnh viễn. Hãy biết dừng lại, dành thời gian để cảm nhận và tự vui với những gì mình có.

(Theo, <http://soha.vn>)

#### Thực hiện các yêu cầu:

**Câu 1 (0,5 điểm).** Lý do nào tác giả đưa ra để lí giải cho việc không cần phải là một thiên tài hay một người đặc biệt giàu có thì mới hạnh phúc?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Theo anh/chị điều ngược lại được nói đến trong đoạn trích là điều gì?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với anh chị? Vì sao?

**Câu 4 (1,0 điểm).** Anh/ chị có đồng ý với ý kiến: *...hạnh phúc sẽ đến từ những điều nhỏ nhất nhất không?* Vì sao?

## ĐỀ 5.

### Đọc đoạn trích sau:

14.7.69

*Hôm nay là ngày sinh của ba, mình nhớ lại ngày đó giữa bom rơi đạn nổ, mới hôm qua một tràng pháo bắt ngờ đã giết chết năm người và làm bị thương hai người. Mình cũng nằm trong làn đạn lửa của những trái pháo cực nặng ấy. Mọi người còn chưa qua cái ngạc nhiên lo sợ. Vậy mà mình vẫn như xưa nay, nhớ thương, lo lắng và suy tư đè nặng trong lòng. Ba má và các em yêu thương, ở ngoài đó ba má và các em làm sao thấy hết được cuộc sống ở đây. Cuộc sống vô cùng anh dũng, vô cùng gian nan, chết chóc hy sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm. Vậy mà người ta vẫn bền gan chiến đấu. Con cũng là một trong muôn nghìn người đó, con sống chiến đấu và nghĩ rằng mình sẽ ngã xuống vì ngày mai của dân tộc. Ngày mai trong tiếng ca khai hoàn sẽ không có con đâu. Con tự hào vì đã dâng trọn đời mình cho Tổ quốc."*

(Trích *Nhật ký Đặng Thùy Trâm*, NXB Hội Nhà văn, 2016, tr.160)

### Thực hiện các yêu cầu:

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Những từ ngữ, hình ảnh nào trong đoạn trích thể hiện sự ác liệt của chiến tranh?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: *Cuộc sống vô cùng anh dũng, vô cùng gian nan, chết chóc hy sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm.*

**Câu 4 (1,0 điểm).** Suy nghĩ của anh/chị về những lời tâm sự của bác sĩ Đặng Thùy Trâm?

## Hướng dẫn làm bài

### ĐỀ 1

**Câu 1.** Trong đoạn văn thứ nhất, người có tính khiêm tốn có biểu hiện:

- Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. (0,25 điểm)

- Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa. (0,25 điểm)

**Câu 2.** Biện pháp tu từ trong đoạn văn thứ nhất là liệt kê: Liệt kê các biểu hiện của khiêm tốn: *tự cho mình là kém, phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, học hỏi thêm...* (0,5 điểm)

- Tác dụng: diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những biểu hiện của lòng khiêm tốn. Đồng thời làm cho câu văn cụ thể, sinh động. (0,5 điểm)

**Câu 3.** “Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước nhỏ giữa đại dương bao la”. Có thể hiểu như sau:

Tài nghệ của mỗi người quan trọng nhưng hữu hạn, bé nhỏ như “những giọt nước” trong thế giới rộng lớn, mà kiến thức của loài người lại mênh mông như đại dương bao la. Vì thế cần khiêm tốn để học hỏi. (1,0 điểm)

**Câu 4.** Đồng tình với quan điểm trên .

Vi:

+ Tài năng là cái vốn có, nó chỉ thực sự phát huy khi ta có kiến thức và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

+ Kiến thức là đại dương, không chỉ vậy mỗi ngày lượng kiến thức mới lại có thêm. Bởi vậy chúng ta cần liên tục trau dồi để làm phong phú tri thức của bản thân.

## ĐỀ 2

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận (0,5 điểm)

**Câu 2:** Hiện tượng “sính ngoại ngữ” ảnh hưởng đến sự trong sáng của tiếng Việt.

- Làm cho tiếng Việt bị vẩn đục, kém trong sáng.

- Làm mất đi những cái hay, cái đẹp vốn có của tiếng Việt.

- Làm vốn từ tiếng Việt không được bồi đắp thêm những từ hay, từ thuần Việt mà làm ngôn ngữ trở nên hỗn tạp, tâm lý ngại sáng tạo từ ngữ thuần Việt.

- Người Việt thiếu hụt những tri thức cơ bản, chuẩn mực về tiếng Việt.

(Đủ 4 ý mới được 0,5 điểm)

**Câu 3:** Nếu không kịp thời chấn chỉnh hiện tượng sính ngoại ngữ thì nền văn hóa của dân tộc ta sẽ bị lai căng, bát nháo một cách đáng lo ngại, vì:

- Ngôn ngữ là một trong những nhân tố hợp thành quan trọng, góp phần làm nên cái nền tảng về giá trị, bản sắc, tinh hoa của nền văn hóa dân tộc; bởi lẽ nó liên quan đến ý thức xã hội, ứng xử, giao tiếp xã hội, cũng như các kết quả hoạt động vật chất và tinh thần của con người trong xã hội. Nếu ngôn ngữ không chuẩn mực, lai căng, bát nháo thì cả nền văn hóa sẽ bị pha tạp, hỗn độn, không xác định được chuẩn mực. (1,0 điểm)

(Chấp nhận lí giải khác, nhưng phù hợp và đúng chuẩn mực, thuyết phục)

**Câu 4:** HS trình bày suy nghĩ cá nhân, giải thích vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất.

- Chọn thông điệp đúng. (0,5 điểm)

Ví dụ.

+ Tiếng Việt là một ngôn ngữ giàu và đẹp;

+ Hãy cùng nhau giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt bằng việc đẩy lùi hiện tượng “sính ngoại ngữ”...

- Lí giải phù hợp, thuyết phục. (0,5 điểm)

## ĐỀ 3

**Câu 1.** Nội dung đoạn trích:

Niềm khâm phục của tác giả về niềm tin vào bản thân và ý chí, lòng quyết tâm thực hiện ước mơ của cậu bé phụ hồ nghèo. Đồng thời là lời khuyên của tác giả đối với mọi người, đặc biệt là người trẻ tuổi: cần phải có ước mơ và luôn theo đuổi ước mơ để không bao giờ phải hối tiếc. (0,5 điểm)

**Câu 2.** Theo tác giả bài viết, người nghèo nhất không phải là người không có một xu dính túi, mà là người không có lấy một ước mơ. (0,5 điểm)

**Câu 3.** Học sinh có thể đưa ra nhiều kiến giải nhưng phải phù hợp và thuyết phục. (1,0 điểm)

Ví dụ:

+ Vì để vẽ lên bức tranh: người họa sĩ phải là người chủ động, sáng tạo suy ngẫm từ điều muốn vẽ, màu sắc, chất liệu... *Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh. Nếu...* giống như người họa sĩ, chúng ta là người hoàn toàn chủ động tạo dựng, vẽ lên cuộc sống của chính mình.

+ Vì cuộc đời chúng ta chính là một bức tranh đa sắc màu mà ta vẽ lên trong suốt cả một hành trình, vì vậy để bức tranh ấy trở lên đẹp đẽ, để cuộc sống của ta của ta thực sự có ý nghĩa, một trong những điều ta cần làm ngay là biết đánh thức những ước mơ trong trái tim.

**Câu 4.** Thông điệp có ý nghĩa nhất:

- Yêu cầu: Rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất từ đoạn văn. (0,5 điểm)

Ví dụ;

+ Thông điệp về niềm tin vào bản thân khi thực hiện ước mơ.

+ Thông điệp về việc luôn biết nuôi dưỡng và không ngừng theo đuổi ước mơ dù có người cho rằng nó không thực tế.

+ .....

- Cần lí giải vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất với bản thân một cách thuyết phục. (0,5 điểm)

#### **ĐỀ 4**

**Câu 1.** Lý do là, hạnh phúc là cảm nhận chủ quan của bạn đối với những gì bạn làm, những gì bạn có và những gì xung quanh bạn. (0,5 điểm)

**Câu 2.** Điều ngược lại được nói đến trong đoạn trích là: Người đặc biệt nổi tiếng hoặc giàu có nhiều khi không có hạnh phúc.(0,5 điểm)

**Câu 3.** Yêu cầu: trình bày rõ suy nghĩ của cá nhân về thông điệp từ đoạn văn. (0,5 điểm)

Ví dụ;

+ Hạnh phúc rất gần gũi với chúng ta. Hạnh phúc là mục tiêu, là cái đích cuối cùng mà tất cả mọi người đều hướng đến, và ai cũng có thể có được.

+ Hạnh phúc hay không là do quan niệm của mỗi người; hạnh phúc có từ những điều rất bình dị, gần gũi. Bởi vậy mỗi người hãy biết dành thời gian để cảm nhận và vui với nó

+ Muốn có hạnh phúc thì mỗi người phải biết tự mình cố gắng, phấn đấu để đạt được.

+ .....

- Cần lí giải vì sao thông điệp đó có ý nghĩa nhất với bản thân một cách thuyết phục. (0,5 điểm)

**Câu 4.** Học sinh có thể đồng ý hoặc không, nhưng phải lí giải phù hợp. (1,0 điểm)

Ví dụ;

+ Đồng ý: Vì cuộc đời là hữu hạn mà hạnh phúc đích thực nằm ngay trong chính những điều hiện hữu thường ngày quanh ta. Nếu biết trân trọng những điều hiện hữu hiện tại đó chính là hạnh phúc của ta vậy.

+ Không đồng ý: Con người thường có tâm lí không hài lòng với hiện tại nên hay đi kiếm tìm hạnh phúc ở những chân trời mới lạ. Chính phục được đích đến đó cũng mang lại hạnh phúc cho con người.

#### **ĐỀ 5.**

**Câu 1.** Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt. (0,5 điểm)

**Câu 2.** Những từ ngữ, hình ảnh thể hiện sự ác liệt của chiến tranh: *bom rơi đạn nổ; tràng pháo bất ngờ đã giết chết năm người và làm bị thương hai người; nằm trong làn đạn lửa của những trái pháo; chết chóc hy sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm.* (0,5 điểm)

**Câu 3.** Biện pháp tu từ so sánh; *chết chóc hy sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm.* (0,5 điểm)

- Tác dụng: Làm câu văn trở nên sinh động, giàu hình ảnh. Nhấn mạnh sự khốc liệt, dữ dội của chiến tranh và sự hy sinh, chết chóc nơi chiến trường diễn ra thường ngày, và rất đơn giản. (0,5 điểm)

**Câu 4.** Học sinh trình bày suy nghĩ trong sáng, phù hợp, chuẩn mực, thuyết phục. (1,0 điểm)

Ví dụ:

- Con người cần sống gắn với thực tế để hiểu hoàn cảnh chung của đất nước.

- Mỗi người cần hòa chung với quyết tâm đấu tranh vì tự do của tổ quốc, sẵn sàng hy sinh thân mình để bảo vệ nền độc lập của dân tộc.